

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **23/2018/HSST**

Ngày: 15/3/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Ngọc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vàng Huy Lập

2. Bà Huỳnh Thị Minh

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, Toà án nhân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/HSST ngày 13/02/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thị Thái O**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/8/1978;

Đăng ký HKTT: Khu phố 13 – Phú T – Phan Th – Bình Th. Nơi cư trú không nơi ở nhất định; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quốc V (đã chết) và bà Nguyễn Thị Xuân H (đã chết); con; Võ Thái A, sinh năm: 2000 tiền án, tiền sự không; nhân thân:

1. Ngày 17/3/1997 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Th – Bình Th, xử phạt 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản của công dân và 03 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân.

2. Ngày 23/12/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Th – Bình Th xử phạt 15 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

3. Ngày 22/12/2012 bị Công an thị xã Đông H – Quảng Tr khởi tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 01/02/2013 Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hà tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Võ Thị Thái O vì bị can bị bệnh nặng nguy hiểm.

Bị bắt ngày 28/10/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Đ, tỉnh L, có mặt.

- Bị hại:

Anh Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1977, vắng mặt.

Cư trú tại: 8A Hẻm Sân B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh L.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thụy Như N, sinh năm 1996, vắng mặt.

Cư trú tại: số 12 đường Hoàng Hoa T, Phường M, thành phố Đ, tỉnh L, vắng mặt.

2. Chị Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1996, vắng mặt.

Cư trú tại: Khu quy hoạch Y, Phường M, thành phố Đ, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 21 phút ngày 15/8/2017, từ thành phố Hồ Chí M, Võ Thị Thái O tự xưng tên là D và sử dụng số điện thoại 0974690416 gọi điện thoại đến khách sạn Nhật Vy, địa chỉ số 12 Hoàng Hoa Th – Phường M – Đ đặt thuê một phòng trong hai ngày 16 và 17/8/2018.

Đến khoảng 17 giờ ngày 16/8/2017 O đến khách sạn Nhật Vy. Khi làm thủ tục thuê phòng, O nói với nhân viên lễ tân của khách sạn là quên chứng minh nhân dân ở nhà và xuất trình 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1988, HKTT: Tân A – Tân Ch – An G. Đến 21 giờ cùng ngày O sử dụng điện thoại bàn phòng 203 gọi xuống quầy lễ tân hỏi đặt thuê một xe máy vào sáng ngày 17/8/2017, thời gian thuê xe là một ngày. 07 giờ ngày 17/8/2017 O xuống quầy lễ tân thì được chị N giao cho chiếc xe máy Vision biển số 49L1-06778, số máy: JF58E0809745, số khung: 5802EY809710.

Sau khi thuê được xe O chiếm đoạt, O đã tháo biển số 49L1- 06778 vứt đi và thay biển số 86N1-05292 chiếc xe này và mang xe máy này về thành phố Hồ Chí M sử dụng làm phương tiện đi lại.

Tại phiên Tòa hôm nay;

Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 07 giờ ngày 17/8/2017, Võ Thị Thái O dùng thủ đoạn gian dối dùng giấy tờ của người khác, mạo danh thuê và chiếm đoạt một xe máy hiệu Vision biển số 49L1-06778, trị giá 21.000.000đ của anh Phạm Ngọc Đ tại khách sạn Nhật Vy, địa chỉ số 12 Hoàng Hoa Th, Phường M, Đ, tỉnh L.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Đà Lạt truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại.

Bản cáo trạng số 33/KSĐT ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Võ Thị Thái O phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Qua quá trình điều tra bị can lúc nhận tội, lúc không nhận tội, khai báo gian dối, quanh co chối tội nên không có cơ sở xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Qua thẩm tra tại phiên Tòa, xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, đề nghị:

Tuyên bố:

Bị cáo Võ Thị Thái O phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt, từ 18 đến 24 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Anh Đức đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J2 Prime

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số 86N1 – 05292

- Lưu hồ sơ: 01 giấy phép lái xe số AH 910986, họ và tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1988, do sở giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 18/01/2009.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Qua xem xét về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu liên quan khác như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo O, phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là lừa lĩnh xem thường pháp luật thể hiện ở chỗ; Bị cáo có ý định chiếm đoạt xe máy nên đã mang theo một giấy phép lái xe tên Nguyễn Thị D từ Thành phố Hồ Chí M lên Đ, thuê phòng khác sạn, sau đó thuê xe rồi chiếm đoạt, trị giá tài sản là 21.000.000đ.

[4]. Bị cáo đã hai lần bị xét xử về các tội xâm phạm về sở hữu tài sản nên biết và nhận thức rất rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn thực hiện. Rõ ràng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tới cùng, việc bị phát hiện và bắt giữ là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần xét xử nghiêm minh phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo gây ra, phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[5]. Khi lượng hình cũng xem xét nhân thân bị cáo là nhân dân lao động, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự:

Anh Đức đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Thu sung công: 01 điện thoại di động Galaxy J2.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biên số 86N1 – 05292
- Lưu hồ sơ: 01 giấy phép lái xe số AH 910986, họ và tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1988, do sở giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 18/01/2009

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Võ Thị Thái O phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử: Bị cáo Võ Thị Thái O 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2017.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Thu sung công: 01 điện thoại di động Galaxy J2.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 biên số 86N1 – 05292
- Lưu hồ sơ: 01 giấy phép lái xe số AH 910986, họ và tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1988, do sở giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 18/01/2009.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/02/2018 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án thành phố Đà Lạt).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 4 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc: Bị cáo Võ Thị Thái O phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh LD;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS ND;
- Trại giam;
- Công an TP Đà Lạt;
- THA, BP theo dõi THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Mai Ngọc Lâm